

Số: ~~577~~/QĐ-KTNN

Hà Nội, ngày 17 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy định về cơ chế phối hợp trong thực hiện cuộc kiểm toán chuyên đề toàn ngành, chuyên đề do nhiều đơn vị thực hiện

TỔNG KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Kiểm toán nhà nước ngày 24/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kiểm toán nhà nước ngày 26/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 220/QĐ-KTNN ngày 02/3/2023 của Tổng Kiểm toán nhà nước ban hành Quy chế soạn thảo, thẩm định, ban hành văn bản quy phạm pháp luật và văn bản quản lý của Kiểm toán nhà nước;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổng hợp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này quy định về cơ chế phối hợp trong thực hiện cuộc kiểm toán chuyên đề toàn ngành, chuyên đề do nhiều đơn vị thực hiện.

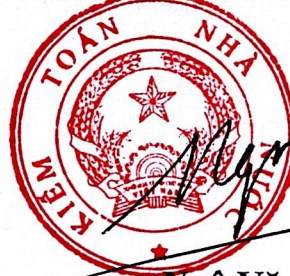
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Kiểm toán nhà nước, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./..

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo KTNN;
- Lưu: VT.

TỔNG KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC



Ngô Văn Tuấn



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

**Cơ chế phối hợp trong thực hiện cuộc kiểm toán chuyên đề toàn ngành,
chuyên đề do nhiều đơn vị thực hiện**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~377~~/QĐ-KTNN ngày 17/3/2025
của Tổng Kiểm toán nhà nước)*

I. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định trách nhiệm, quyền hạn của đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong tổ chức thực hiện cuộc kiểm toán Chuyên đề toàn ngành, Chuyên đề do nhiều đơn vị thực hiện (sau đây gọi là Chuyên đề).

2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các đơn vị trực thuộc Kiểm toán nhà nước, các đoàn Kiểm toán nhà nước, các thành viên đoàn Kiểm toán nhà nước tham gia cuộc kiểm toán Chuyên đề và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động kiểm toán Chuyên đề.

II. NỘI DUNG CƠ CHẾ PHỐI HỢP

1. Trách nhiệm, quyền hạn của đơn vị chủ trì thực hiện cuộc kiểm toán Chuyên đề

1.1. Trách nhiệm

a) Bố trí lực lượng kiểm toán viên có kinh nghiệm, chuyên môn sâu liên quan đến nội dung kiểm toán Chuyên đề (trường hợp cần thiết được đề xuất Tổng Kiểm toán nhà nước trưng dụng các kiểm toán viên từ các đơn vị trong ngành hoặc thuê chuyên gia) để xây dựng đề cương hướng dẫn kiểm toán Chuyên đề, đảm bảo chất lượng, khả thi. Đề cương hướng dẫn cần xác định rõ mục tiêu, phạm vi, giới hạn của cuộc kiểm toán; xây dựng cụ thể, rõ ràng từng tiêu chí, nội dung, thủ tục, phương pháp kiểm toán để kiểm toán viên mới, ít kinh nghiệm căn cứ đề cương hướng dẫn cũng có thể thực hiện; đồng thời thiết kế, xây dựng các mẫu biểu, chỉ tiêu cụ thể cần thiết phải thu thập để phục vụ yêu cầu phân tích, đánh giá và tổng hợp, lập báo cáo kiểm toán. Trong đó lưu ý, ngoài mục tiêu đánh giá tính kinh tế, hiệu lực, hiệu quả (nếu có) trong quá trình tổ chức thực hiện nội dung Chuyên đề, các Đoàn kiểm toán phải đánh giá, phản biện và kiến nghị, khuyến nghị mang tính tư vấn đối với cấp có thẩm quyền để sửa đổi,

hoàn thiện các cơ chế, chính sách nhằm thực hiện Chuyên đề được hiệu quả, đạt mục tiêu đề ra.

b) Bám sát Phương án tổ chức kiểm toán của các đơn vị đã được Tổng Kiểm toán nhà nước phê duyệt để kịp thời tổ chức đào tạo, tập huấn Đề cương hướng dẫn kiểm toán Chuyên đề trước khi các đơn vị tổ chức triển khai cuộc kiểm toán.

c) Bố trí lực lượng kiểm toán viên có kinh nghiệm, chuyên môn sâu, đặc biệt là khả năng phân tích, tổng hợp và đánh giá hiệu lực của các chính sách liên quan đến nội dung Chuyên đề để tham gia cuộc kiểm toán nhằm thực hiện cuộc kiểm toán đạt chất lượng, hiệu quả cao nhất.

d) Kịp thời nghiên cứu, cho ý kiến và báo cáo Phó Tổng Kiểm toán nhà nước phụ trách các đơn vị phối hợp để chỉ đạo các đơn vị tập trung đi sâu làm rõ những tồn tại, hạn chế đã được các Đoàn kiểm toán phát hiện hoặc thống nhất thực hiện trong trường hợp các nội dung trong báo cáo tiến độ thực hiện kế hoạch kiểm toán, tình hình và kết quả hoạt động kiểm toán của các đơn vị phối hợp thực hiện cuộc kiểm toán (báo cáo Phó Tổng Kiểm toán nhà nước, đồng thời gửi đơn vị chủ trì) còn chưa rõ, chưa thống nhất trong đánh giá với phát hiện hoặc chưa thống nhất với đánh giá của các Đoàn kiểm toán khác đã báo cáo, nhất là những vấn đề cần xin ý kiến để đảm bảo tính thống nhất, thuận lợi cho công tác lập Báo cáo tổng hợp kết quả kiểm toán Chuyên đề. Đồng thời, căn cứ kết quả báo cáo tiến độ, kịp thời tổng hợp những phát hiện và sai sót thường gặp để gửi các đơn vị phối hợp lưu ý chỉ đạo trong quá trình thực hiện kiểm toán. Thường xuyên trao đổi với các đơn vị phối hợp về những bất cập, vướng mắc, lưu ý cần làm rõ trong quá trình kiểm toán để thống nhất thực hiện.

e) Rà soát, cho ý kiến tham gia bằng văn bản đối với dự thảo Báo cáo kiểm toán (hoặc nội dung kiểm toán Chuyên đề đối với dự thảo Báo cáo kiểm toán lồng ghép nhiều chủ đề) các đơn vị phối hợp trình Tổng Kiểm toán nhà nước xét duyệt (trường hợp thấy cần thiết có thể cùng tham dự họp xét duyệt) để gửi đoàn kiểm toán, đồng thời gửi Phó Tổng Kiểm toán nhà nước chủ trì cuộc họp xét duyệt và Vụ Tổng hợp để theo dõi (trước khi tổ chức xét duyệt dự thảo Báo cáo kiểm toán).

g) Kịp thời hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ kiểm toán và giải quyết các vấn đề còn vướng mắc, bất cập trong quá trình kiểm toán khi được các đơn vị phối hợp thực hiện cuộc kiểm toán Chuyên đề yêu cầu.

h) Phối hợp với Cục Công nghệ thông tin tạo diễn đàn nội bộ để tất cả các thành viên liên quan đến cuộc kiểm toán Chuyên đề tham gia và tương tác, đặt câu hỏi, nêu ý kiến quan điểm, những khó khăn, vướng mắc, chia sẻ kinh nghiệm... để cùng đưa ra giải đáp và thảo luận vấn đề. Đồng thời bố trí lực

lượng nhân sự phù hợp thường xuyên cập nhật diễn đàn, kịp thời nắm bắt thông tin để chia sẻ, giải đáp những vấn đề được các thành viên quan tâm.

i) Chịu trách nhiệm toàn diện trước Tổng Kiểm toán nhà nước và Phó Tổng Kiểm toán nhà nước phụ trách về kết quả kiểm toán Chuyên đề do đơn vị thực hiện và Báo cáo tổng hợp kết quả kiểm toán Chuyên đề. Trong đó lưu ý, khi trình phát hành Báo cáo tổng hợp kết quả kiểm toán Chuyên đề cần trình kèm dự thảo Công văn gửi kết quả, kiến nghị kiểm toán đến các bộ, cơ quan trung ương (trong trường hợp Báo cáo kiểm toán có kiến nghị) để trình Phó Tổng Kiểm toán nhà nước phụ trách xem xét, ký ban hành.

1.2. Quyền hạn

a) Yêu cầu các đơn vị phối hợp gửi báo cáo tiến độ thực hiện kế hoạch kiểm toán, tình hình và kết quả hoạt động kiểm toán, dự thảo Báo cáo kiểm toán trình Tổng Kiểm toán nhà nước xét duyệt để kịp thời tham gia ý kiến (trong trường hợp chưa nhận được kịp thời các báo cáo theo quy định).

b) Trường hợp cần thiết được đề xuất Phó Tổng Kiểm toán nhà nước phụ trách, Tổng Kiểm toán nhà nước về cơ chế phối hợp trong tổ chức kiểm toán, đảm bảo chất lượng, thống nhất trong tổ chức thực hiện, phù hợp với đặc điểm từng Chuyên đề kiểm toán; đề xuất cử kiểm toán viên của đơn vị tham gia các Đoàn kiểm toán tại các đơn vị phối hợp để đảm bảo chất lượng kiểm toán.

c) Trong trường hợp xét thấy cần thiết để đảm bảo chất lượng cuộc kiểm toán, được quyền làm việc trực tiếp với các Tổ kiểm toán, Đoàn kiểm toán để kiểm tra, đôn đốc, giám sát, hướng dẫn.

2. Trách nhiệm, quyền hạn của đơn vị phối hợp thực hiện cuộc kiểm toán Chuyên đề

1. Trách nhiệm

a) Bố trí lực lượng kiểm toán viên có kinh nghiệm, chuyên môn sâu liên quan đến nội dung kiểm toán Chuyên đề để phối hợp xây dựng Đề cương hướng dẫn kiểm toán Chuyên đề trong trường hợp đơn vị chủ trì đề xuất.

b) Chủ động gửi báo cáo tiến độ thực hiện kế hoạch kiểm toán, tình hình và kết quả hoạt động kiểm toán khi báo cáo Phó Tổng Kiểm toán nhà nước phụ trách (trong đó nêu rõ những phát hiện kiểm toán, những vấn đề Đoàn kiểm toán xin ý kiến Phó Tổng Kiểm toán nhà nước phụ trách); gửi đồng thời dự thảo Báo cáo kiểm toán cho đơn vị chủ trì cuộc kiểm toán khi trình Tổng Kiểm toán nhà nước xét duyệt Ngoài ra, trong quá trình kiểm toán cần thường xuyên trao đổi với các đơn vị chủ trì cuộc kiểm toán về những bất cập, vướng mắc, những vấn đề cần xin ý kiến để thống nhất khi đánh giá, kết luận và kiến nghị.

c) Phối hợp với đơn vị chủ trì làm rõ các vấn đề trong báo cáo kiểm toán

Chuyên đề của đơn vị mình trong quá trình tổng hợp báo cáo toàn ngành đối với Chuyên đề (khi có yêu cầu của đơn vị chủ trì); đồng thời, chịu trách nhiệm toàn diện trước Tổng Kiểm toán nhà nước và Phó Tổng Kiểm toán nhà nước phụ trách về kết quả kiểm toán Chuyên đề do đơn vị thực hiện.

2. Quyền hạn

a) Được yêu cầu đơn vị chủ trì cuộc kiểm toán hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ kiểm toán và các vấn đề còn vướng mắc, bất cập trong quá trình kiểm toán; yêu cầu cho ý kiến đối với các nội dung trong báo cáo tiến độ thực hiện kế hoạch kiểm toán, tình hình và kết quả hoạt động kiểm toán và ý kiến đối với Dự thảo báo cáo kiểm toán trình Tổng Kiểm toán nhà nước xét duyệt (trong trường hợp chưa nhận được ý kiến tham gia kịp thời theo quy định).

b) Được yêu cầu các đơn vị tham gia thực hiện cuộc kiểm toán Chuyên đề chia sẻ những kết quả kiểm toán nổi bật, các phát hiện kiểm toán mới đã được các đơn vị phát hiện trong quá trình kiểm toán để nghiên cứu, xem xét triển khai tại đơn vị.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì cuộc kiểm toán Chuyên đề và các đơn vị có liên quan tổ chức nghiên cứu và quán triệt đến từng công chức trong đơn vị theo hướng dẫn tại văn bản này để tổ chức thực hiện cuộc kiểm toán đạt chất lượng, hiệu quả.

2. Các vụ tham mưu căn cứ chức năng, nhiệm vụ thực hiện thanh tra, kiểm tra, kiểm soát và thẩm định Kế hoạch kiểm toán, Báo cáo kiểm toán, đảm bảo nâng cao chất lượng cuộc kiểm toán, trong đó cần lưu ý đến tính thống nhất trong trong đánh giá, kết luận, kiến nghị kiểm toán về một vấn đề phát hiện có tính chất tương đồng, đảm bảo tuân thủ pháp luật, phù hợp và khả thi giữa các đoàn kiểm toán.

3. Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán phối hợp với đơn vị chủ trì xây dựng Đề cương kiểm toán Chuyên đề xây dựng kế hoạch để tổ chức đào tạo, tập huấn Đề cương hướng dẫn kiểm toán Chuyên đề được chất lượng, hiệu quả.

4. Giao các Phó Tổng kiểm toán nhà nước

a) Phó Tổng Kiểm toán nhà nước phụ trách đơn vị được giao chủ trì xây dựng Đề cương hướng dẫn kiểm toán Chuyên đề chỉ đạo hoàn thiện Đề cương, trong đó cần gợi ý hoặc đưa ra những vấn đề, nội dung kiểm toán trọng yếu cho từng cuộc kiểm toán; lên ý tưởng cho nội dung báo cáo kiểm toán, đảm bảo đánh giá đầy đủ các nội dung theo mục tiêu kiểm toán đã đặt ra. Chịu trách

nhệm trước Tổng Kiểm toán nhà nước về chất lượng Đề cương hướng dẫn kiểm toán Chuyên đề.

b) Thường xuyên nắm bắt tình hình, kết quả kiểm toán của đơn vị được giao phụ trách, định kỳ hàng tuần (hoặc đột xuất nếu cần thiết) trao đổi với Phó Tổng Kiểm toán nhà nước phụ trách đơn vị chủ trì cuộc kiểm toán về tình hình, kết quả kiểm toán để tập trung, thống nhất toàn Ngành trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện, đảm bảo nguyên tắc với cùng một vấn đề phát hiện có tính chất tương đồng phải thống nhất trong đánh giá, kết luận, kiến nghị kiểm toán, đảm bảo tuân thủ pháp luật, phù hợp và khả thi. Trường hợp không thống nhất, báo cáo Tổng Kiểm toán nhà nước xem xét, quyết định.

c) Chịu trách nhiệm toàn diện trước Tổng Kiểm toán nhà nước về kết quả, chất lượng cuộc kiểm toán do đơn vị được giao phụ trách thực hiện. Ngoài ra, đối với Phó Tổng Kiểm toán nhà nước phụ trách đơn vị được giao chủ trì tổng hợp kết quả kiểm toán Chuyên đề chịu trách nhiệm về chất lượng Báo cáo tổng hợp kết quả kiểm toán Chuyên đề.

d) Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các đơn vị kịp thời báo cáo Tổng Kiểm toán nhà nước để điều chỉnh cho phù hợp./.